

Số: 56/2022/QĐST- HNGĐ

Sông Mã, ngày 27 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2022/TLST- HNGĐ ngày 04/5/2022, giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị G - Sinh năm 1992; Địa chỉ: Bản K, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm 1989; Địa chỉ: Bản T, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Khánh T, sinh ngày 06/12/2011, Nguyễn Thảo T, sinh ngày 08/7/2013 và Nguyễn Thảo V, sinh ngày 28/12/2015 đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị G. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị G nộp án phí xin ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001678 ngày 04 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại được nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Mã;
- Tòa án cấp trên
- Chi cục Thi hành án
- UBND xã Chiềng Khương
- Các đương sự;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Toàn